

B NG ã I M H C PH N - MĐN TH Ì NH PH N

Kh¹ a h c : L p h c : 35KT2 N h c : 2012-2013 ã VHT : 2
(30,0,0,0,0,0)

H ã T : H c ph n : 121T164212002 - Th tr ng ch ng kho n H c km : HK01

STT	Mí S	L P SV	H Vĩ T c N	NGÀY SINH	ñ I M TH Ì NH PH N						TBC	QUY TS: 50.00%	ñ I M THI	QUY TS : 50.00%	ñ I M TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
1	3440000001	35KT2	ñ Th Anh	12/10/1990				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
2	3542010300	35KT2	Ph ¾ Th Ng c Anh	02/06/1993				6.0			6.0	3.0	3.5	1.8	4.8	
3	3542010311	35KT2	Nguy n Th Thu Ba	06/08/1993				5.0			5.0	2.5	3.5	1.8	4.3	
4	3542010620	35KT2	ñ o ã Ng c D h g	17/12/1991				7.0			7.0	3.5	2.3	1.2	4.7	
5	3542010360	35KT2	Lê Quang ã o	21/02/1991				5.0			5.0	2.5	2.8	1.4	3.9	
6	3542010669	35KT2	Ng» Th M H ng	12/04/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
7	3542010585	35KT2	Nguy n Th Hi u	06/01/1990				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
8	3440000031	35KT2	Nguy n Thanh Huy n	14/11/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
9	3542010406	35KT2	Phan Th H ng	15/09/1993				6.0			6.0	3.0	2.3	1.2	4.2	
10	3542010689	35KT2	Nguy n Th Lan	28/04/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
11	3440000038	35KT2	Phan Th T ã Linh	21/05/1993				6.0			6.0	3.0	3.8	1.9	4.9	
12	3542010296	35KT2	L ² Huu nh Lý	28/07/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
13	3440000040	35KT2	L ² Tho i M	09/11/1992				8.0			8.0	4.0	0.8	0.4	4.4	
14	3373000031	35KT2	Nguy n H u Ho ã ng Nam	18/10/1991				5.0			5.0	2.5	0.0	0.0	2.5	
15	3542010634	35KT2	V H Th N ng	19/03/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
16	3542010469	35KT2	ñ Th Ng n	03/09/1992				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
17	3440000047	35KT2	V ½ V ã Nh Ph t	19/11/1992				5.0			5.0	2.5	0.8	0.4	2.9	
18	3542010478	35KT2	T» Th Th ng	05/03/1992				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
19	3542010612	35KT2	H Th Kim Trang	19/11/1990				5.0			5.0	2.5	3.3	1.7	4.2	

B NG ấ I M H C PH N - MĐN TH ầ NH PH N

Kh ấ a h c : L p h c : 35KT2 N ấ h c : 2012-2013 ấ VHT : 2
(30,0,0,0,0,0)

H ấ T : H c ph n : 121T164212002 - Th tr ng ch ng kho ầ n H c km : HK01

STT	Mí S	L P SV	H ầ V ầ T c N	NGÀY SINH	ấ I M TH ầ NH PH N						TBC	QUY TS : 50.00%	ấ I M TH I	QUY TS : 50.00%	ấ I M TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
20	3542010374	35KT2	Nguy n Th Thanh ầ V ầ n	21/09/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	

T ng s : 20 h c sinh sinh v ầ n

Tp.HCM, ngày / /

Tr ng Khoa

Gi ầ o V ầ n B M ầ n

Gi ầ o V ầ n Khoa